

CÁC BỘ**LIÊN BỘ****XÂY DỰNG - NỘI VỤ**

**LIÊN TỊCH
BỘ XÂY DỰNG -
BỘ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2005/TTLT-BXD-BNV

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế
của Thanh tra Xây dựng ở địa phương**

Thi hành Luật Thanh tra năm 2004, Luật Xây dựng năm 2003, Nghị định số 46/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Xây dựng, Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra Xây dựng ở địa phương như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Thanh tra Xây dựng ở địa phương (sau đây gọi là Thanh tra Sở) là cơ quan thuộc Sở Xây dựng (sau đây gọi chung là Sở), thuộc hệ thống Thanh tra Xây dựng, có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra

hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở.

Thanh tra Sở có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

**II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
CỦA THANH TRA SỞ**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành xây dựng trình Giám đốc Sở phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính (thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm

vụ được giao của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Sở):

a) Thanh tra, kết luận, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định xử lý;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các bên có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính theo hướng dẫn của Thanh tra tỉnh.

3. Thực hiện thanh tra chuyên ngành xây dựng theo Điều 17 Nghị định số 46/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Xây dựng:

a) Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo quy định Nghị định số 126/2004/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ;

b) Thành lập các Đoàn thanh tra để tiến hành thanh tra xây dựng chuyên ngành theo chương trình hoặc đột xuất do Giám đốc Sở giao;

c) Cử người tham gia đoàn thanh tra chuyên ngành khi có yêu cầu của thanh tra Bộ Xây dựng.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Chủ trì hoặc tham gia tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

b) Giúp Giám đốc Sở giải quyết khiếu

nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo;

c) Theo dõi, kiểm tra các tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở trong việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Thực hiện công tác phòng ngừa, chống tham nhũng trong lĩnh vực xây dựng ở địa phương theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

6. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị thuộc Sở thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng.

7. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định sau thanh tra; tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành xây dựng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Sở.

8. Chủ trì tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra; được sử dụng cộng tác viên thanh tra theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý, tổ chức, biên chế, tài sản và kinh phí phục vụ hoạt động của Thanh tra Sở.

10. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở giao.

III. TỔ CHỨC THANH TRA SỞ

1. Thanh tra Sở được tổ chức thống nhất dưới sự quản lý, điều hành của Chánh thanh tra Sở. Chánh thanh tra Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở. Chánh thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi có ý kiến thống nhất của Chánh thanh tra tỉnh.

2. Phó Chánh thanh tra Sở giúp Chánh thanh tra Sở thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn do Chánh Thanh tra Sở phân công; Phó Chánh thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở và theo quy định của pháp luật.

3. Một số Thanh tra viên và công chức, nhân viên thuộc các ngành khác (nếu có) giúp việc trực tiếp cho Chánh thanh tra Sở.

4. Đối với các tỉnh: Căn cứ quy mô, số lượng đơn vị hành chính (thành phố, thị xã, huyện thuộc tỉnh), đặc điểm yêu cầu quản lý; Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập các Đội thanh tra độc lập cho từng địa bàn hành chính hoặc Đội thanh tra liên huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh; không nhất thiết mỗi đơn vị hành chính cấp huyện phải có riêng một Đội thanh tra. Chánh thanh tra bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội trưởng, Đội phó Đội thanh tra liên huyện, thành phố, thị xã; ban hành quy chế hoạt động và trực tiếp quản lý, điều hành.

5. Đối với các thành phố trực thuộc Trung ương: Căn cứ quy mô và số lượng đơn vị hành chính (quận, huyện thuộc thành phố) đặc điểm và yêu cầu quản lý; Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Đội thanh tra cơ động, các Đội thanh tra liên quận, huyện, thị xã hoặc Đội thanh tra theo địa bàn quận, huyện, thị xã trực thuộc Thanh tra Sở. Chánh thanh tra Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội trưởng. Đội phó Đội thanh tra cơ động, liên quận, huyện, thị xã; ban hành quy chế hoạt động và trực tiếp quản lý điều hành Đội thanh tra.

6. Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập Đội thanh tra độc lập, Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố, thị xã thực hiện việc quản lý, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra hoạt động của Đội thanh tra theo quy định của pháp luật.

Đội thanh tra chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Thanh tra Sở.

Chánh thanh tra Sở ban hành quy chế hoạt động của Thanh tra xây dựng theo địa bàn.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội trưởng, Đội phó do Giám đốc Sở Xây dựng quyết định theo đề nghị của Chánh thanh tra Sở và có sự thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố, thị xã. Đội thanh tra thực hiện nhiệm

vụ quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh phân giao.

7. Đối với thành phố Hà Nội: Tổ chức của Thanh tra Xây dựng được tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 100/2002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về “thí điểm thành lập thanh tra chuyên ngành xây dựng thành phố Hà Nội”. Thanh tra quận, huyện, chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra Sở.

IV. BIÊN CHẾ THANH TRA SỞ

1. Biên chế hành chính của Thanh tra Sở gồm thanh tra viên và công chức thuộc các ngạch khác làm việc trong thanh tra Sở (theo Quyết định số 78/2004/QĐ-BNV ngày 03 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành danh mục các ngạch công chức, viên chức), phải đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Biên chế của Thanh tra Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) quyết định phân bổ trong tổng biên chế của tỉnh.

2. Lái xe, bảo vệ, kỹ thuật và một số nhân viên thực hiện công việc khác trong Thanh tra Sở được thực hiện chế độ hợp đồng theo quy định của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm

2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quy mô, khối lượng nhiệm vụ mà Thanh tra xây dựng phải thực hiện theo quy định của pháp luật và các căn cứ khác quy định tại Điều 6 Nghị định số 71/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp nhà nước để xây dựng, lập kế hoạch biên chế và quyết định phân bổ biên chế hành chính cho Thanh tra Sở.

V. QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THANH TRA SỞ

1. Thanh tra Sở chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra tỉnh.

2. Thanh tra Sở chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ Xây dựng; tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra Bộ Xây dựng.

3. Thanh tra Sở phối hợp với thanh tra các ngành, chính quyền cấp huyện, cấp xã và các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền trong quá trình thanh tra đối với các vấn đề có liên quan đến xây dựng và

trong việc phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật.

4. Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trách nhiệm tạo điều kiện và hỗ trợ cho Thanh tra Sở hoạt động trên địa bàn; trang bị các phương tiện và điều kiện làm việc cho Đội thanh tra theo quy định của pháp luật; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền khi Đội thanh tra trình.

5. Ủy ban nhân dân phường, xã có trách nhiệm phối hợp với các Đội thanh tra xây dựng trong việc kiểm tra trật tự đô thị trên địa bàn; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền khi có yêu cầu của Đội thanh tra.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ Luật Thanh tra, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng, Nghị định số 46/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Xây dựng, hướng dẫn tại Thông tư này và các văn bản pháp luật có liên quan để

quyết định thành lập và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra Sở.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Sở thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức; có kế hoạch đào tạo bố trí cán bộ, công chức và những người khác đang làm việc trong tổ chức Thanh tra Sở và các Đội thanh tra đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về liên Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ để kịp thời sửa đổi, bổ sung./.

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Nguyễn Hồng Quân

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Đỗ Quang Trung